

2. Diễn biến giá cả của một số hàng hóa, dịch vụ cụ thể trong tháng 9 năm 2022

a) Lương thực

Giá lúa trong tháng ổn định: Lúa Tài nguyên giá 6.900 đồng/kg – 7.000 đồng/kg, lúa ST 24 giá 8.300 đồng/kg – 8.400 đồng/kg, lúa RVT giá 8.000 đồng/kg – 8.400 đồng/kg, lúa Đài thơm 8 giá 5.800 đồng/kg – 6.000 đồng/kg.

Giá gạo trên địa bàn tỉnh duy trì ổn. Giá bán tại chợ các loại gạo như sau: Gạo tẻ thường giá bán 11.500 đồng/kg – 13.000 đồng/kg, gạo Hương lài giá bán 19.000 đồng/kg – 20.000 đồng/kg, gạo Tài nguyên giá bán 16.000 đồng/kg – 17.000 đồng/kg, gạo thơm Đài Loan giá bán từ 20.000 đồng/kg – 21.000 đồng/kg.

b) Thực phẩm

Giá bình quân của các loại thực phẩm có loại tăng, có loại giảm so với tháng trước, cụ thể:

- Giá heo hơi dao động từ 63.000 đồng/kg đến 65.000 đồng/kg, thịt ba rọi heo giá bán từ 115.000 đồng/kg đến 125.000 đồng/kg, nạc thăn 120.000 đồng/kg – 130.000 đồng/kg.

- Cá lóc ruộng giá bán từ 120.000 đồng/kg đến 150.000 đồng/kg. Trứng vịt tươi có giá 2.500 đồng/trứng đến 2.800 đồng/trứng, trứng gà ta 3.000 đồng/trứng đến 3.200 đồng/trứng, vịt thịt giá bán từ 55.000 đồng/kg đến 56.000 đồng/kg, cua biển loại 2-3 con/kg có giá 250.000 đồng/kg đến 300.000 đồng/kg.

- Bắp cải trắng có giá 15.000 đồng/kg đến 18.000 đồng/kg, cải ngọt 15.000 đồng/kg đến 18.000 đồng/kg, bí xanh có giá 15.000 đồng/kg đến 20.000 đồng/kg, cà chua 20.000 đồng/kg đến 22.000 đồng/kg, đậu cove 20.000 đồng/kg đến 22.000 đồng/kg, cà rốt 22.000 đồng/kg đến 25.000 đồng/kg, hành tím 50.000 đồng/kg đến 55.000 đồng/kg.

- Sầu riêng có giá từ 65.000 đồng/kg đến 70.000 đồng/kg, nhãn Vĩnh Châu 40.000 đồng/kg đến 50.000 đồng/kg, xoài cát Chu 20.000 đồng/kg đến 25.000 đồng/kg, măng cầu xiêm 20.000 đồng/kg đến 25.000 đồng/kg, bưởi da xanh 25.000 đồng/kg đến 35.000 đồng/kg, chôm chôm Thái 35.000 đồng/kg – 45.000 đồng/kg.

c) Hàng công nghiệp tiêu dùng

Trong tháng giá cả tương đối ổn định đối với đa số mặt hàng công nghiệp tiêu dùng. Hiện tại: Rượu vang Đà Lạt 110.000 đồng/chai, bia Heineken có giá từ 425.000 đồng/thùng 24 lon, giá nước giải khát có gas 7up là 220.000 đồng/thùng 24 lon, dầu ăn thực vật Marvela 56.800 đồng/lít, đường Biên Hòa túi 1kg giá bán lẻ 25.000 đồng/kg, muối hạt 6.500 đồng/kg.

d) Vật tư nông nghiệp, vật liệu xây dựng, chất đốt

Trong tháng, vật tư nông nghiệp và vật liệu xây dựng không biến động đáng kể.

Giá bán lẻ gas tiếp tục giảm, gas Petimex bình 12 kg là 417.000 đồng/bình 12kg, giảm 7.000 đồng/bình so với tháng trước (423.000 đồng/bình 12kg).

e) Giao thông

Trong tháng, xăng dầu liên tiếp giảm sau 03 lần điều chỉnh giá (ngày 05/9/2022, ngày 12/9/2022, ngày 21/9/2022), cụ thể sau:

Xăng, dầu	22/8/2022	05/9/2022	12/9/2022	21/9/2022
Ron 95-III	24.960	24.710	23.670	23.030
E5 Ron 92-II	24.020	23.810	22.670	22.210
Điezen 0,01S-V	25.980	27.700	26.680	25.000
Điezen 0,05S-II	24.000	25.680	24.660	22.980
Dầu hỏa 2-K	24.530	25.940	24.890	22.880

Giá xe tuyến cố định đi từ bến xe Sóc Trăng đến Phnom Penh và ngược lại là 690.000 đồng/vé (theo Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Vận tải Cần Thơ chi nhánh Sóc Trăng).

Giá vé tuyến Sóc Trăng đến bến xe Miền Tây: Giường nằm 160.000 đồng/vé, phòng nằm 180.000 đồng/vé áp dụng từ ngày 24/8/2022 (theo CN Công ty TNHH Vận chuyển hành khách Mỹ Duyên).

g) Giá vàng và đô la Mỹ

Giá vàng nhẫn 99,99% bán ra bình quân trên thị trường tự do trong tháng là 5.138.000 đồng/chỉ, giảm 169.000 đồng/chỉ so với giá bán ra bình quân tháng trước (tháng trước là 5.307.000 đồng/chỉ).

Tỷ giá của đồng đô la Mỹ tăng 217 đồng/USD ở cả 2 chiều mua vào và bán ra. Trung bình trong tháng: Tỷ giá bán ra của đồng đô la Mỹ là 23.761 đồng/USD, tỷ giá mua vào tiền mặt là 23.451 đồng/USD, mua vào chuyển khoản 23.481 đồng/USD (Nguồn: Tỷ giá đồng đô la Mỹ tại Ngân hàng Vietcombank).

3. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ theo danh mục quy định tại Điều 7, Thông tư số 116/2018/TT-BTC (Đính kèm Phụ lục 1)

4. Đánh giá tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về giá 9 tháng đầu năm

a) Về giá cả thị trường

Chủ động, tích cực theo dõi sát diễn biến tình hình thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu (xăng dầu, nguyên liệu phục vụ sản xuất...).

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1513/UBND-TH ngày 15/7/2022 về thực hiện công tác quản lý, điều hành giá trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

b) Công tác quản lý nhà nước về giá

- Thường xuyên nắm bắt diễn biến giá cả thị trường phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự; Hội đồng định giá theo vụ việc của Tòa án.

- Thẩm định giá dự toán mua sắm tài sản, trang thiết bị theo đề nghị của các đơn vị.

- Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, trang thiết bị theo đề nghị của các đơn vị.

- Thẩm định giá đất cụ thể thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; giá mua sắm tài sản trang thiết bị theo yêu cầu của cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh.

5. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường tại địa phương 3 tháng cuối năm 2022.

Giá lúa, gạo, thực phẩm tươi sống có thể ổn định hoặc giảm nhẹ trong thời gian tới.

Giá một số loại vật tư nông nghiệp, vật liệu xây dựng có thể tăng do nhu cầu tiêu dùng.

Giá gas, giá xăng, dầu, giá vàng, giá đô la Mỹ dao động theo giá cả thị trường thế giới.

Trên đây là báo cáo giá thị trường tháng 9 và 9 tháng đầu năm, năm 2022 của Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Giá;
- csgia@mof.gov.vn;
- Viện NC.KHTTGC;
- VP UBND tỉnh;
- PTCKH các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Giám đốc;
- Công Thông tin điện tử STC;
- Lưu: VP, GCSDN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Kim Huy